Giaoan.link

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MĨ THUẬT LỚP 4

(Chân trời sáng tạo – Bản 1)

CHỦ ĐỀ	BÀI	LOẠI BÀI	TIẾT
Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ	**Bài 1:** Tranh xé dán giấy màu	Thủ công	2
	Bài 2: Phong cảnh quê em	Hội họa	2
Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC	**Bài 1:** Tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau	Hội họa	2
	Bài 2: Không gian trong thư viện	Hội họa	2
	Bài 3: Tranh chân dung nhân vật	Hội họa	2
Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN	**Bài 1:** Sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh	Hội họa	2
	Bài 2: Tranh chấm màu	Hội họa	2
	Bài 3: Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng	Tạo hình 3D	2
	Bài 4: Mô hình khu bảo tồn thiên nhiên	Tạo hình 3D	2
Chủ đề: QUÊ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC	**Bài 1:** Tranh vẽ về biển đảo Việt Nam	Hội họa	2
	Bài 2: Nhân vật với trang phục dân tộc	Thủ công 3D	2
	Bài 3: Món ăn truyền thống	Điêu khắc	2
Chủ đề: CUỘC SỐNG QUANH EM	**Bài 1:** Tạo hình của nhà rông	Thủ công 2D	2
	Bài 2: Hoạt cảnh với nhân vật 3D	Điêu khắc	2
	Bài 3: Tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng	Hội họa	2
Chủ đề: ĐỒ DÙNG HỮU ÍCH	**Bài 1:** Đồ gia dụng quen thuộc	Thủ công 3D	2
	Bài 2: Hình in với giấy gói quà	In	2
BÀI TỔNG KẾT	**Bài tổng kết:** Mô hình bài học từ những mảnh ghép	Điêu khắc	1

KHỐI 4

TUẦN 1

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ

Bài 1: TRANH XÉ DÁN GIẤY MÀU

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách tạo bức tranh về hoạt động đáng nhớ của gia đình.
- Tạo được sản phẩm mĩ thuật về đề tài gia đình bằng cách vẽ và xé, dán giấy.
- Chỉ ra được màu nóng, màu lạnh, chất cảm trên sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được tình yêu thương, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong gia đình.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.
- Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh xé, dán bằng giấy màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh xé, dán giấy màu có trang trí hoa văn và hình tượng con người theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các bức tranh có trang trí bằng cách xé, dán giấy màu.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

A. KHÁM PHÁ.

- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.

*** HOẠT ĐỘNG 1: Tạo hình nhân vật bằng cách xé, dáng giấy màu.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. *** Mục tiêu.** - Nêu được cách xé, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật. - Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé, dán giấy màu. *** Nhiệm vụ của GV.** - Gợi ý cho HS nhớ lại đặc điểm, hình dáng hoạt động trong công việc thường ngày của người thân ở gia đình để tạo hình nhân vật bằng giấy màu. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Tổ chức cho HS quan sát hình ảnh một số dáng người xé dán từ giấy màu ở trang 6 trong SGK *Mĩ thuật 4*, và cho GV chuẩn bị. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhớ lại những động tác, tư thế của người thân đang làm công việc thường ngày ở gia đình. - Yêu cầu HS tạo hình nhân vật đang làm việc bằng hình thức xé dán giấy màu đã học.	- HS sinh hoạt. - HS cảm nhận. ghi nhớ. - HS nhớ lại đặc điểm, hình dáng hoạt động trong công việc thường ngày. - HS quan sát hình ảnh trong SGK *Mĩ thuật 4*. - HS tạo hình nhân vật đang làm việc bằng hình thức xé dán giấy màu.

*** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em đã tham gia những công việc thường ngày nào cùng người thân trong gia đình?* *+ Hình dáng của mỗi người khi làm các công việc đó như thế nào?* *+Em sử dụng màu giấy nào để tạo hình các nhân vật?* *+ Cách xé dán giấy màu để tạo hình nhân vật thể hiện như thế nào?* *** Tóm tắt để HS ghi nhớ.** *- Kết hợp các hình xé, dán từ giấy màu có thể tạo được không gian xa, gần và chất cảm trên bề mặt sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã quan sát được cách xé, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật và tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé, dán giấy màu ở hoạt động 1.*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS ghi nhớ.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:

- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.

*** HOẠT ĐỘNG 2: Các bước tạo tranh xé dán về đề tài gia đình.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật* 4, tìm hiểu nhận biết các bước tạo tranh xé dán về đề tài gia đình. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật 4.* - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo tranh xé dán giấy màu về đề tài gia đình theo cảm nhận của bản thân thông qua hình minh họa.	- HS tìm hiểu và ghi nhớ. - HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật 4.* - HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo tranh xé dán giấy màu.

- Gợi mở để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo tranh xé dán từ giấy màu. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Nêu các bước tạo bức tranh xé dán về đề tài gia đình.* *+ Hình minh họa thể hiện hoạt động gì?* *+ Có thể tạo không gian trong bức tranh bằng cách nào để thể hiện được khung cảnh diễn ra hoạt động của các nhân vật?* *+ Để hoàn thiện và tạo sự sinh động cho bức tranh, bước xé dán thêm chi tiết cần thực hiện trước hay sau khi tạo không gian tranh…?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã quan sát và tìm hiểu nhận biết các bước tạo tranh xé dán về đề tài gia đình ở hoạt động 2.* **** Củng cố, dặn dò.*** - HS chuẩn bị tiết sau.	- HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo tranh. *+ HS nêu các bước và trả lời câu hỏi?* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời?* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* - HS ghi nhớ.

Bổ sung:

……

……

……

KHỐI 4

TUẦN 2

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ

Bài 1: TRANH XÉ DÁN GIẤY MÀU

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách tạo bức tranh về hoạt động đáng nhớ của gia đình.
- Tạo được sản phẩm mĩ thuật về đề tài gia đình bằng cách vẽ và xé, dán giấy.
- Chỉ ra được màu nóng, màu lạnh, chất cảm trên sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được tình yêu thương, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong gia đình.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.
- Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh xé, dán bằng giấy màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh xé, dán giấy màu có trang trí hoa văn và hình tượng con người theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các bức tranh có trang trí bằng cách xé, dán giấy màu.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

C. LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.

*** HOẠT ĐỘNG 3: Tạo tranh xé dán về hoạt động trong gia đình.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. *** Mục tiêu.** - Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật. - Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình. *** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS xây dựng ý tưởng cho bức tranh và thực hành tạo tranh xé dán về các hoạt động trong gia đình từ hình nhân vật đã tạo ở hoạt động 1. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS tham khảo các sản phẩm tranh xé dán ở trang 8 trong SGK *Mĩ thuật 4* và do GV chuẩn bị. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS: + Hình dung về cảnh vật, không gian và hình dáng hoạt động của các nhân vật. + Thực hiện bài vẽ theo các bước đã gợi ý. - Khuyến khích HS tạo thêm điểm nhấn cho nhân vật, cảnh vật trong tranh.	- HS sinh hoạt. - HS cảm nhận. ghi nhớ. - HS xây dựng ý tưởng cho bức tranh. - HS tham khảo các sản phẩm tranh xé dán ở trang 8 trong SGK *Mĩ thuật 4.* - HS hình dung và phát huy lĩnh hội. *+ HS trả lời câu hỏi.*

*** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em sẽ tạo bức tranh thể hiện hoạt động gì của gia đình?* *+ Em sẽ tạo cảnh vật gì để thể hiện rõ hoạt động của nhân vật trong tranh?* *+Em sẽ tạo cảnh vật, không gian của tranh với màu sắc như thế nào để phù hợp với nhân vật…?* **** Lưu ý:*** *- Dán cảnh vật của bức tranh ở xa trước, ở gần sau.* *- Có thể tạo thêm nhân vật cho bài xé dán thêm sinh động.* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật ở hoạt động 3.*	*+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* *- HS ghi nhớ.*

D. PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ.

- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.

*** HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS trưng bày và chia sẻ các sản phẩm yêu thích, về cảnh vật, không gian, màu sắc thể hiện trong sản phẩm. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm. - Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày về sản phẩm của mình, của bạn, nêu cảm nhận về cảnh vật và không gian trong tranh. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ cách xé dán, phối hợp màu sắc để tạo không gian cảnh vật trong tranh. - Chỉ ra cho HS thấy những sản phẩm có hình ảnh, màu sắc, cách phối hợp	- HS trưng bày và chia sẻ các sản phẩm yêu thích. - HS trưng bày sản phẩm. - HS thảo luận, chia sẻ cách xé dán.

nhân vật và không gian trong tranh hợp lí, hài hòa. - Gợi ý cho HS cách điều chỉnh, bổ sung để sản phẩm hoàn thiện hơn. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em thích sản phẩm xé dán nào? Vì sao?* *+ Các nhân vật trong tranh đang làm gì?* *+ Cảnh vật trong tranh thể hiện không gian ở đâu?* *+ Theo em nên điều chỉnh hoặc bổ sung gì để sản phẩm sinh động và hoàn thiện hơn?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách tổ chức trưng bày và chia sẻ các sản phẩm yêu thích, về cảnh vật, không gian, màu sắc thể hiện trong sản phẩm ở hoạt động 4.*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.

*** HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu một số hình thức tranh cắt dán.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát tranh trong SGK *Mĩ thuật 4,* để các em nhận biết thêm một số hình thức và chất liệu tạo tranh bằng cách cắt hoặc xé dán. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát tranh ở trang 9 trong SGK *Mĩ thuật 4,* và một số bức tranh cắt dán với chất liệu khác của họa sĩ gắn với nội dung bài do GV chuẩn bị. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ về màu sắc, cách tạo hình, cảnh vật trong tranh, chất liệu tạo bưc tranh của họa sĩ	- HS quan sát. - HS quan sát tranh ở trang 9 trong SGK *Mĩ thuật 4,* và nêu câu hỏi.

và cảm xúc của em khi xem bức tranh đó. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Em thích bức tranh nào? Vì sao?* *+ Chất liệu và hình thức thể hiện của bức tranh đó có gì khác với bài vẽ của em?* *+ Màu sắc của bức tranh gợi cho em cảm giác gì?* *+ Em học tập được gì về kĩ thuật thể hiện, cách sắp xếp không gian, hình, màu trong tranh của họa sĩ…?* **** Tóm tắt HS ghi nhớ.*** - Bức tranh được tạo bởi màu sắc của hình cắt dán từ các chất liệu khác nhau có thể biểu đạt được tình cảm của con người với gia đình và cuộc sống. **** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã nhận biết thêm được một số hình thức và chất liệu tạo tranh bằng cách cắt hoặc xé dán ở hoạt động 5.* **** Củng cố, dặn dò.*** - Chuẩn bị tiết sau.	*+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* - HS lắng nghe ghi nhớ. *- HS ghi nhớ.*

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,…	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung:

KHỐI 4

TUẦN 3

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ

Bài 2: PHONG CẢNH QUÊ EM

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.
- Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.
- Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh phong cảnh trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh xé dán phong cảnh có trang trí về các hình tượng thiên nhiên theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các tác phẩm tranh phong cảnh có trang trí bằng giấy màu.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

A. KHÁM PHÁ.

- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.

*** HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá cảnh đẹp quê hương.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.	- HS sinh hoạt.
*** Mục tiêu.** - Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật. - Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.	- HS cảm nhận, ghi nhớ.
*** Nhiệm vụ của GV.** - Gợi mở cho HS nhớ lại những cảnh đẹp của quê hương, đất nước mà các em cùng gia đình đã đến hoặc các em đã biết và chia sẻ về tên đặc điểm, vẻ đẹp của cảnh vật ở nơi đó.	- HS nhớ lại và phát huy lĩnh hội.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ảnh một số cảnh đẹp thiên nhiên ở trang 10 SGK *Mĩ thuật 4,* và do GV chuẩn bị. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhớ lại và chia sẻ những điều các em ấn tượng về cảnh đẹp quê hương, đất nước mà các em đã được đến cùng gia đình hoặc các em đã biết thông qua các phương tiện thông tin.	- HS quan sát hình ảnh một số cảnh đẹp thiên nhiên ở trang 10 SGK. - HS nhớ lại và chia sẻ những điều các em ấn tượng về cảnh đẹp quê hương, đất nước.

*** Câu hỏi gợi mở:** *+ Em cùng gia đình đã đến hoặc em biết những cảnh đẹp của quê hương, đất nước?* *+ Cảnh đẹp đó ở đâu? Thuộc vùng miền nào?* *+ Nơi đó có những cảnh vật? Màu sắc của cảnh vật tạo cho các em cảm giác như thế nào…?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã quan sát và nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật. Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu ở hoạt động 1.*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:

- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.

*** HOẠT ĐỘNG 2: Các bước vẽ tranh phong cảnh.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật 4,* tìm hiểu và chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình họa trang 11 SGK *Mĩ thuật 4.* - Nêu câu hỏi để HS chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh theo cảm nhận của bản thân thông qua hình minh họa. - Gợi mở để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước vẽ tranh phong cảnh. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Nêu các bước vẽ tranh phong cảnh.* *+ Hình minh họa có những cảnh vật gì? Ở đâu?*	- HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật 4,* - HS quan sát. - HS chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh theo cảm nhận của bản thân. - HS nhắc lại và ghi nhớ. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.*

+ Vẽ màu cho bức tranh như thế nào để thể hiện được không gian ở xa, ở gần? *+ Các nhân vật trong tranh nên vẽ trước hay sau khi vẽ không gian của bức tranh…?* **** Tóm tắt để HS ghi nhớ.*** - Màu sắc và đậm nhạt có diễn tả được không gian xa, gần và cảm giác về nóng, lạnh trong tranh. **** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta tìm hiểu và chỉ ra các bước vẽ tranh phong cảnh ở hoạt động 2.* **** Củng cố, dặn dò.*** - HS chuẩn bị tiết sau.	*+ HS trả lời.* - HS lắng nghe, ghi nhớ. - *HS ghi nhớ.* - HS ghi nhớ.

Bổ sung:

……

……

……

KHỐI 4

TUẦN 4

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ

Bài 2: PHONG CẢNH QUÊ EM

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.
- Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách vẽ, dán giấy màu tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được bức tranh về hoạt động của gia đình bằng hình thức xé dán giấy màu.
- Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh phong cảnh trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh xé dán phong cảnh có trang trí về các hình tượng thiên nhiên theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các tác phẩm tranh phong cảnh có trang trí bằng giấy màu.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

C. LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.

*** HOẠT ĐỘNG 3: Vẽ tranh về phong cảnh quê em.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.	 - HS sinh hoạt.
*** Mục tiêu.** - Chỉ ra được màu gợi cảm giác nóng, lạnh và chất cảm có trong sản phẩm mĩ thuật. - Chia sẻ được nét đẹp và ý nghĩa của những hoạt động trong gia đình.	 - HS cảm nhận ghi nhớ. - HS chia sẻ.
*** Nhiệm vụ của GV.** - Gợi mở để HS hình dung về phong cảnh quê hương của các em và tổ chức cho các em thực hành vẽ tranh theo các bước gợi ý.	 - HS hình dung về phong cảnh quê hương của các em.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS tham khảo sản phẩm ở trang 12 SGK *Mĩ thuật 4.* và các hình vẽ do GV chuẩn bị. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS hình dung về cảnh vật, không gian của phong cảnh mà các em định thực hiện.	 - HS tham khảo sản phẩm ở trang 12 SGK *Mĩ thuật 4.* - HS hình dung.

- Khuyến khích HS tạo thêm điểm nhấn cho nhân vật, cảnh vật trong bài vẽ.	*+ HS trả lời câu hỏi.*
*** Câu hỏi gợi mở:**	*+ HS trả lời.*
+ Em sẽ vẽ về cảnh vật gì? Phong cảnh vật đó ở đâu?	*+ HS trả lời.*
+ Đó là nơi em đã đến cùng với người thân trong gia đình hay là nơi em biết?	*+ HS trả lời.*
+ Em sẽ sắp xếp cảnh vật, nhân vật trong bài vẽ như thế nào?	
+ Em sẽ vẽ màu như thế nào để tạo ấn tượng cho phong cảnh cho bài vẽ…?	*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*
**** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách tạo các bước vẽ tranh về phong cảnh quê em ở hoạt động 3.*	

D. PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ.

- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.

*** HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.**	
- Tổ chức cho HS trưng bày và chia sẻ vè các bài vẽ yêu thích, cảnh vật, không gian, màu sắc thể hiện trong tác phẩm.	- HS trưng bày và chia sẻ vè các bài vẽ yêu thích.
*** Gợi ý cách tổ chức.**	- HS tổ chức trưng bày sản phẩm.
- Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày sản phẩm.	- HS giới thiệu, trưng bày về bài vẽ của mình, của bạn.
- Yêu cầu HS giới thiệu, trưng bày về bài vẽ của mình, của bạn, nêu cảm nhận về cảnh vật và không gian, cảnh vật trong bài vẽ	- HS thảo luận, chia sẻ cách vẽ.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ cách vẽ, cách phối hợp màu sắc để tạo không gian, cảnh vật trong bài vẽ phong cảnh.	- HS cảm nhận và phát huy lĩnh hội.
- Chỉ ra cho HS thấy những bài vẽ có hình ảnh, màu sắc, cách kết hợp nhân	

vật và không gian trong tranh hợp lí, hài hòa. - Gợi ý một số cách điều chỉnh, bổ sung để bài vẽ hoàn thiện hơn. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em thích bài vẽ nào? Vì sao?* *+ Phong cảnh trong bài vẽ là gì?* *+ Phong cảnh đó ở vùng miền nào?* *+ Hình ảnh nào thể hiện điều đó?* *+ Theo em, nên điều chỉnh hoặc bổ sung gì để bài vẽ sinh động và hoàn thiện hơn…?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách trưng bày và chia sẻ vè các bài vẽ yêu thích, cảnh vật, không gian, màu sắc thể hiện trong tác phẩm ở hoạt động 4.*	- HS điều chỉnh, bổ sung bài vẽ. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.

*** HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu màu sắc trong tranh của họa sĩ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát tranh phong cảnh quê hương của họa sĩ để các em nhận biết thêm về cách thể hiện, màu sắc và chất liệu của bức tranh. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát tranh về phong cảnh quê hương của họa sĩ ở trang 13 SGK *Mĩ thuật 4.* và do GV chuẩn bị. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS suy nghỉ về màu sắc, cách vẽ, cảnh vật trong tranh, chất liệu và cảm xúc của các em khi xem tranh của họa sĩ. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Em thích điểm gì ở bức tranh? Vì sao?*	- HS quan sát. - HS quan sát tranh về phong cảnh quê hương của họa sĩ ở trang 13 SGK *Mĩ thuật 4.* - HS suy nghỉ và phát huy lĩnh hội. *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.*

+ Chất liệu và hình thức thể hiện của bức tranh đó có gì khác với bài vẽ của em? *+ Màu sắc của bức tranh gợi cho em cảm giác như thế nào?* *+ Em học tập được gì về kĩ thuật thể hiện cách sắp xếp không gian, hình màu trong bức tranh của họa sĩ...?* **** Tóm tắt HS ghi nhớ.*** - Tranh phong cảnh là một hình thức thể hiện tình cảm của con người với gia đình, quê hương, đất nước. **** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã biết cách tìm hiểu màu sắc trong tranh của họa sĩ ở hoạt động 5.* **** Củng cố, dặn dò.*** - Chuẩn bị tiết sau.	*+ HS trả lời.* - HS ghi nhớ. *- HS lắng nghe ghi nhớ.* - HS ghi nhớ.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,…	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung:

KHỐI 4

TUẦN 5

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC
Bài 1: TRANH VẼ VỚI CÁC HÌNH NỐI TIẾP NHAU
(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách kết hợp hài hòa mật độ khác nhau của chấm, nét tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được sản phẩm 2D về đề tài nhà trường
- Chỉ ra được độ đậm nhạt, màu sắc gợi cảm giác nóng, lạnh trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.
- Biết trân trọng bạn bè và công việc của các thành viên trong nhà trường.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách vẽ và nét đặt trưng của tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau. (Doodle).
- Vẽ được bức tranh có chân dung các bạn cùng lớp.
- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, hình trong bài vẽ
- Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của tình bạn trong học tập và vui chơi.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh 2D có trang trí và hình tượng nối tiếp nhau theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các bức tranh về chủ đề về nhà trường.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

A. KHÁM PHÁ.

- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.

*** HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá tranh Đu-đồ át (Doodle art).**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.	- HS sinh hoạt.
*** Mục tiêu.** - Nêu được cách vẽ và nét đặc trưng của tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau (Doodle Art). - Vẽ được bức tranh có chân dung các bạn cùng lớp.	- HS cảm nhận, ghi nhớ.
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát hình, thảo luận và chia sẻ về nội dung, hình thức thể hiện của tranh Doodle art để nhận biết đặc điểm của tranh vẽ theo phong cách này.	- HS quan sát hình, thảo luận và chia sẻ về nội dung, hình thức để thể hiện.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 14 SGK *Mĩ thuật 4,* đặt các câu hỏi gợi ý để HS khám phá các hoạt động chính, các tư thế, động tác của các nhân vật trong tranh.	- HS quan sát hình ở trang 14 SGK *Mĩ thuật 4,* để trả lời câu hỏi.
- Giới thiệu thêm cho HS một số tranh thuộc thể loại Doodle art để các em nhận ra sự đa dạng về nội dung cũng như cách thể hiện một bức tranh theo hình thức này.	- HS hình dung và phát huy lĩnh hội.
*** Câu hỏi gợi mở:** *+ Hoạt động gì được thể hiện trong mỗi bức tranh?* *+ Tư thế, động tác của các nhân vật trong tranh như thế nào?*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.*

+ Các nhân vật trong tranh đang làm gì? Số lượng nhân vật trong tranh nhiều hay ít?	*+ HS trả lời.*
+ Các nhân vật trong tranh có điểm gì liên quan với nhau?	*+ HS trả lời.*
+ Theo em, các bức tranh này được thể hiện như thế nào?	
+ Cách thể hiện các bức tranh này có gì giống và khác nhau?	*+ HS trả lời.*
+ Em thích cách thể hiện bức tranh nào? Vì sao?	*+ HS trả lời.*
**** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã quan sát được và nêu được cách vẽ và nét đặc trưng của tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau (Doodle Art) ở hoạt động 1.*	*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:

- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.

*** HOẠT ĐỘNG 2: Các bước vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK Mĩ thuật 4, để HS nhận biết các bước vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau.	- HS tìm hiểu và ghi nhớ.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 15 SGK *Mĩ thuật 4,* thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau.	- HS quan sát hình ở trang 15 SGK *Mĩ thuật 4,* thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh.
- Khuyến khích HS nhắc lại và ghi nhớ các bước thực hiện vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau.	- HS nhắc lại và ghi nhớ các bước thực hiện vẽ tranh.
*** Câu hỏi gợi mở:** *+ Loại bút nào thường được sử dụng để vẽ tranh Doodle Art? Vì sao?*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.*

+ Hình vẽ đầu tiên được vẽ ở đâu trên tờ giấy? Ngoài ra, hình vẽ đầu tiên có thể vẽ ở vị trí nào nữa?	*+ HS trả lời.*
+ Các hình vẽ tiếp theo được vẽ vị trí như thế nào so với hình vẽ đầu tiên?	
+ Làm thế nào để phủ kín phần giấy còn lại?	*+ HS trả lời.*
+ Cần làm gì để hoàn thiện bức tranh…?	
**** Tóm tắt để HS ghi nhớ.***	- HS lắng nghe, ghi nhớ.
- Tranh Đu-đồ át có thể được tạo ra từ các hình vẽ nối tiếp nhau với bố cục ngẫu nhiên, dựa trên sự sáng tạo phong phú của người vẽ.	*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*
**** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết được các bước vẽ tranh có nhiều nhân vật nối tiếp nhau ở hoạt động 2.*	
**** Củng cố, dặn dò.***	- HS ghi nhớ.
- HS chuẩn bị tiết sau.	

Bổ sung:

……

……

……

KHỐI 4

TUẦN 6

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC

Bài 1: TRANH VẼ VỚI CÁC HÌNH NỐI TIẾP NHAU

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách kết hợp hài hòa mật độ khác nhau của chấm, nét tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được sản phẩm 2D về đề tài nhà trường
- Chỉ ra được độ đậm nhạt, màu sắc gợi cảm giác nóng, lạnh trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.
- Biết trân trọng bạn bè và công việc của các thành viên trong nhà trường.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách vẽ và nét đặt trưng của tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau. (Doodle).
- Vẽ được bức tranh có chân dung các bạn cùng lớp.
- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, hình trong bài vẽ
- Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của tình bạn trong học tập và vui chơi.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh 2D có trang trí và hình tượng nối tiếp nhau theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các bức tranh về chủ đề về nhà trường.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

C. LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.

*** HOẠT ĐỘNG 3: Vẽ tranh về em và những người bạn với hình thức Đu-đô át.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. *** Mục tiêu.** - Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, hình trong bài vẽ.	 - HS sinh hoạt. - HS cảm nhận và ghi nhớ.

- Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của tình bạn trong học tập và vui chơi. *** Nhiệm vụ của GV.** - Gợi mở để HS hình dung về hình dáng, đặc điểm của các bạn trong lớp để thực hành vẽ tranh theo hình thức Doodle art. - Hướng dẫn hỗ trợ HS trong quá trình thực hành. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS tham khảo các bài vẽ ở trang 16 trong SGK *Mĩ thuật 4,* và gợi ý cho các em: + Cách 1: Vẽ và chọn nhân vật đầu tiên. + Cách 2: Suy nghĩ các hình ảnh có liên quan để vẽ tiếp cho kín bức tranh. + Cách 3: Cách hoàn thiện bức tranh bằng mật độ của chấm, nét để tạo sự phong phú, sinh động cho bài vẽ. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Em sẽ vẽ tranh về hoạt động gì?* *+ Hoạt động đó có những ai tham gia?* *+ Em sẽ vẽ nhân vật đầu tiên ở đâu trên tờ giấy?* *+ Em vẽ các nhân vật tiếp theo như thế nào?* *+ Ngoài ra, em còn có cách nào khác để bức tranh hấp dẫn hơn…?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách chỉ ra được mật độ của chấm, nét, hình trong bài vẽ ở hoạt động 3.*	- HS hình dung về hình dáng, đặc điểm của các bạn trong lớp để thực hành vẽ tranh. - HS ghi nhớ. - HS tham khảo các bài vẽ ở trang 16 trong SGK *Mĩ thuật 4,* - HS phát huy lĩnh hội ở các cách vẽ (1,2,3) trong gợi ý. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

D. PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ.

- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.

*** HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**

*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu thích, hình ảnh ấn tượng, cách tạo đậm nhạt bằng mật độ của các mảng hình và không gian trong bài vẽ.	- HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu thích.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS trưng bày bài vẽ ở vị trí thuận tiện quan sát.	- HS trưng bày bài vẽ ở vị trí thuận tiện quan sát.
- Hướng dẫn HS giới thiệu, trình bày bài vẽ, nêu cảm nhận về cách sắp xếp các hình vẽ, mật độ các chấm nét trong bài vẽ và không gian trong tranh.	- HS giới thiệu, trình bày bài vẽ.
- Nêu câu hỏi gợi ý cho HS thảo luận để nhận biết cách kết hợp chấm, nét hoặc các hình vẽ có chung nội dung để vẽ tranh về em và những người bạn.	- HS thảo luận.
- Chỉ ra cho HS những sản phẩm có nội dung, màu sắc, cách phối hợp chấm, nét mật độ mau thưa của hình vẽ, cách vẽ sáng tạo, độc đáo. - Gợi ý điều chỉnh, bổ sung để sản phẩm hoàn thiện hơn.	- HS ghi nhớ và phát huy lĩnh hội.
*** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em thích bài vẽ nào nhất? Vì sao?*	*+ HS trả lời câu hỏi.*
+Em ấn tượng nhất với bài vẽ nào trong bài?	*+ HS trả lời.*
+ Mật độ của chấm, và nét, hình trong bài vẽ của bạn/ em như thế nào?	*+ HS trả lời.*
+ Em/ bạn đã sắp xếp các hình vẽ như thế nào để bài vẽ của em/ bạn sinh động hơn…?	*+ HS trả lời.*
**** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu thích, hình ảnh ấn tượng, cách tạo đậm nhạt bằng mật độ của các mảng hình và không gian trong bài vẽ ở hoạt động 4.*	*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.

*** HOẠT ĐỘNG 5: Tạo dáng theo các nhân vật trong tranh.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS tạo dáng theo các nhân vật trong tranh Doodle art để cảm nhận về hình thức bố cục của bức tranh mà các em thích.	- HS quan sát.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS lựa chọn tranh vẽ yêu thích, mời thêm các bạn trong lớp cùng tạo dáng theo các nhân vật trong tranh.	- HS thực hành lựa chọn.
- Đặt câu hỏi để HS nên suy nghĩ để cảm nhận về cách sắp xếp các hình vẽ trong các bức tranh.	- HS suy nghĩ và phát huy lĩnh hội.
*** Câu hỏi gợi mở.** *+ Bức tranh các em lựa chọn để tạo dáng theo có bao nhiên nhân vật? Nhân vật nào đứng trước? Nhân vật nào đứng sau?*	*+ HS trả lời câu hỏi.*
+ Theo em, cách sắp xếp các nhân vật trong tranh đã phù hợp chưa?	*+ HS trả lời.*
+ Em còn có cách sắp xếp nhân vật nào khác?	*+ HS trả lời.*
+ Em muốn thể hiện động tác của nhân vật nào trong tranh? Em sẽ chọn bạn nào cùng tạo dáng theo các nhân vật trong tranh với mình? Vì sao?	*+ HS trả lời.*
*** Tóm tắt HS ghi nhớ.** - Tranh Doodle art được vẽ từ các hình nối tiếp nhau một cách ngẫu hứng và có mật độ của nét, hình, màu phong phú, là hình thức rèn luyện trí tượng tượng và tư duy cho người học.	- HS lắng nghe, ghi nhớ.
**** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách tạo dáng theo các nhân vật trong tranh Doodle art để cảm nhận về hình*	*- HS ghi nhớ.*

thức bố cục của bức tranh mà các em thích ở hoạt động 5. **** Củng cố, dặn dò.*** - Chuẩn bị tiết sau.	 - HS ghi nhớ.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,…	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung:

KHỐI 4

TUẦN 7

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC
Bài 2: KHÔNG GIAN TRONG THƯ VIỆN

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách vẽ nhân vật trong không gian nội thất.
- Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động trong thư viện.
- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, màu trong bài vẽ.
- Nêu được ý nghĩa và giá trị của thư viện trong nhà trường.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách vẽ nhân vật trong không gian nội thất
- Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động trong thư viện
- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, màu trong bài vẽ.
- Nêu được ý nghĩa và giá trị của thư viện trong nhà trường.
- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét hình trong bài vẽ.
- Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của tình bạn trong học tập và vui chơi.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về không gian trong thư viện trường học.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại trang trí nội thất theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong cách trang trí nội thất trong không gian thư viện trường học.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

A. KHÁM PHÁ.

- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.

*** HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá không gian thư viện trường học.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. *** Mục tiêu.** - Nêu được cách vẽ nhân vật trong không gian nội thất.	- HS sinh hoạt. - HS cảm nhận, ghi nhớ.

- Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động trong thư viện. *** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát về không gian thư viện trong trường học và yêu cầu HS thảo luận để nhận biết những cảnh vật thiết bị thường có, cách sắp xếp các đồ vật và các hoạt động của thư viện trường học. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS xem ảnh trong SGK *Mĩ thuật 4,* giới thiệu về bức ảnh đặt các câu hỏi gợi ý để các em khám phá về những cảnh vật, thiết bị trong thư viện, về cách sắp xếp các đồ vật trong thư viện. - Cho HS xem thêm một số ảnh hoặc Video Clip ghi lại các hoạt động diễn ra trong thư viện do GV chuẩn bị để các em nhận biết các hoạt động chính diễn ra ở đây. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Thư viện trong hình có những đồ dùng, thiết bị gì?* *+ Các đồ dùng, thiết bị được sắp xếp như thế nào?* *+ Không gian thư viện trường em như thế nào?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã quan sát và nêu được cách vẽ nhân vật trong không gian nội thất ở hoạt động 1.*	- HS quan sát về không gian thư viện trong trường học và thảo luận. - HS xem ảnh trong SGK *Mĩ thuật 4,* *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:

- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.

*** HOẠT ĐỘNG 2: Các bước vẽ tranh về một thư viện.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.**	- HS tìm hiểu và ghi nhớ.

- Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* tìm hiểu và nhận biết các bước vẽ tranh về một thư viện. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 19 trong SGK *Mĩ thuật 4,* - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh về một không gian của thư viện. + **Bước 1:** Phát họa thể hiện hình ảnh hoạt động của nhân vật trong thư viện. + **Bước 2:** Vẽ đồ vật và khung cảnh trong thư viện. + **Bước 3:** Vẽ màu hoàn thiện sản phẩm. - Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước các bước vẽ tranh về một thư viện. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Không gian trong thư viện có những gì?* *+ Hình ảnh nào nên vẽ trước?* *+ Nên vẽ thêm gì để làm rõ nội dung bức tranh?* *+ Để hoàn thiện bức tranh thì cần làm gì…?* **** Tóm tắt để HS ghi nhớ.*** - Kết hợp hài hòa mật độ của chấm, nét và màu nóng, màu lạnh có thể tạo được bức tranh sinh động về không gian thư viện. **** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách tìm hiểu và nhận biết cách vẽ các bước vẽ tranh về một thư viện ở hoạt động 2.* **** Củng cố, dặn dò.*** - HS chuẩn bị tiết sau.	- HS quan sát hình ở trang 19 trong SGK *Mĩ thuật 4,* - HS thảo luận. + HS thực hiện **bước 1.** + HS thực hiện **bước 2.** + HS thực hiện **bước 3.** *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* - HS ghi nhớ. *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* - HS ghi nhớ.

Bổ sung:

……

……
……

KHỐI 4

TUẦN 8

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC

Bài 2: KHÔNG GIAN TRONG THƯ VIỆN

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách vẽ nhân vật trong không gian nội thất.
- Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động trong thư viện.
- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, màu trong bài vẽ.
- Nêu được ý nghĩa và giá trị của thư viện trong nhà trường.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách vẽ nhân vật trong không gian nội thất
- Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động trong thư viện
- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, màu trong bài vẽ.
- Nêu được ý nghĩa và giá trị của thư viện trong nhà trường.
- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét hình trong bài vẽ.
- Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của tình bạn trong học tập và vui chơi.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về không gian trong thư viện trường học.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại trang trí nội thất theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong cách trang trí nội thất trong không gian thư viện trường học.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

C. LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.

*** HOẠT ĐỘNG 3: Vẽ tranh về thư viện thân thiện.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.	- HS sinh hoạt.
*** Mục tiêu.** - Vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động trong thư viện. - Chỉ ra được mật độ của chấm, nét, màu trong bài vẽ. - Nêu được ý nghĩa và giá trị của thư viện trong nhà trường.	- HS cảm nhận, ghi nhớ.
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS vẽ tranh về thư viện thân thiện theo các bước đã gợi ý. Hướng, dẫn hỗ HS trong quá trình thực hành.	- HS thực hành và phát huy lĩnh hội.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS tham khảo các bài vẽ ở trang 20 trong SGK *Mĩ thuật 4,* để gợi ý cho các em:	- HS tham khảo các bài vẽ ở trang 20 trong SGK *Mĩ thuật 4.*
+ Nhớ lại hoặc tưởng tượng về không gian thư viện định vẽ. + Suy nghĩ và vẽ thêm các hình ảnh có liên quan để làm rõ nội dung bức tranh. + Thực hiện bài vẽ theo gợi ý. - Khuyến khích HS vẽ các dụng cụ, thiết bị tạo không gian xa, gần trong	- HS nhớ lại, phát huy lĩnh hội.

thư viện, phối hợp đa dạng chấm, nét màu để tạo sự phong phú sinh động cho bài vẽ. - Hỗ trợ các em cách sắp xếp các hình để tạo không gian cho bài vẽ. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em chọn góc không gian nào thư viện để vẽ tranh?* *+ Không gian đó có những đồ dùng thiết bị gì?* *+ Em sẽ vẽ các nhân vật như thế nào?* *+ Em sẽ hoàn thiện bài vẽ bằng cách nào?* *+ Em có cách nào khác để làm cho bài vẽ hấp dẫn hơn…?* **** Lưu ý HS:*** Các nhân vật nên có tỉ lệ phù hợp với không gian thư viện. **** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã biết cách vẽ được bức tranh thể hiện hoạt động trong thư viện và chỉ ra được mật độ của chấm, nét, màu trong bài vẽ ở hoạt động 3.*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* - HS ghi nhớ. *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

D. PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ.

- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.

*** HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu thích, về màu sắc, về mật độ của các hình và nét trong bài. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày bài vẽ. - Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày bài vẽ nêu cảm nhận về màu sắc, về mật độ của các hình và nét trong bài vẽ.	- HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận. - HS tổ chức trưng bày bài vẽ. - HS giới thiệu, trình bày bài vẽ nêu cảm nhận về màu sắc, về mật độ của các hình và nét trong bài vẽ.

- Nêu câu hỏi gợi ý cho HS thảo luận để nhận biết nhiều cách kết hợp chấm, nét màu, hoặc các hình vẽ phù hợp để vẽ tranh về thư viện trường học.	- HS thảo luận.
- Chỉ ra cho HS những sản phẩm có nội dung, màu sắc, cách kết hợp nhân vật và không gian trong thư viện tốt.	- HS ghi nhận.
*** Câu hỏi gợi mở.**	
+ Em thích bài vẽ nào nhất? Vì sao?	*+ HS trả lời câu hỏi.*
+ Mật độ của các chấm, nét, màu trong bài vẽ của bạn/ của em như thế nào?	*+ HS trả lời.*
+ Các hình vẽ được sắp xếp như thế nào để tạo không gian xa, gần trong tranh?	*+ HS trả lời.*
+ Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ của bạn/ của em sinh động hơn…?	*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*
**** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách tổ chức trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu thích, về màu sắc, về mật độ của các hình và nét trong bài ở hoạt động 4.*	

E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.

*** HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu một số hình thức thư viện thân thiện.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* và chia sẻ thêm về các hình thức thư viện thân thiện.	- HS quan sát.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát các hình ở trang 21 trong SGK *Mĩ thuật 4,* để nhận biết thêm cách sắp xếp các đồ dùng, thiết bị tạo không gian thư viện thân thiện và sáng tạo.	- HS quan sát các hình ở trang 21 trong SGK *Mĩ thuật 4,* để nhận biết. - HS suy nghĩ trả lời.

- Nêu câu hỏi để HS suy nghĩ về cách sắp xếp không gian, các góc đọc sách. - Giới thiệu thêm các hình ảnh về một số hình thức thư viện thân thiện ở các vùng miền khác nhau của đất nước ta. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Không gian thư viện trong ảnh có gì đặc biệt?* *+ Em mong muốn không gian thư viện của một trường học sẽ như thế nào…?* **** Tóm tắt HS ghi nhớ.*** - Ứng dụng các hình thức mỹ thuật vào trang trí màu sắc có thể làm cho không gian thư viện thêm thân thiện, gần gũi, hấp dẫn người đọc. **** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã biết cách tìm hiểu một số hình thức thư viện thân thiện ở hoạt động 5.* **** Củng cố, dặn dò.*** - Chuẩn bị tiết sau.	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS ghi nhớ.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,…	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung:

……

……
……

KHỐI 4

TUẦN 9

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC

Bài 3: TRANH CHÂN DUNG NHÂN VẬT

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách vẽ chân dung để diễn tả nghề nghiệp của nhân vật.
- Vẽ được tranh chân dung của một nhân viên làm việc trong trường học.
- Chỉ ra được màu nóng, lạnh và đặc điểm của nhân vật trong bài vẽ.
- Chia sẻ được ý nghĩa, giá trị công việc của các nhân viên trong nhà trường.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét hình trong bài vẽ.
- Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của tình bạn trong học tập và vui chơi.
- Nêu được cách vẽ chân dung để diễn tả nghề nghiệp của nhân vật.
- Vẽ được tranh chân dung của một nhân viên làm việc trong trường học.
- Chỉ ra được màu nóng, lạnh và đặc điểm của nhân vật trong bài vẽ.
- Chia sẻ được ý nghĩa, giá trị công việc của các nhân viên trong nhà trường.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh chân dung nhân vật trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh chân dung có trang trí theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các tác phẩm tranh chân dung nhân vật.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.

- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

A. KHÁM PHÁ.

- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.

*** HOẠT ĐỘNG 1: Giới thiệu những người làm việc trong trường em.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.	- HS sinh hoạt.
*** Mục tiêu.** - Nêu được ý nghĩa, giá trị công việc của các nhân viên trong nhà trường. - Vẽ được tranh chân dung của một nhân viên làm việc trong trường học.	- HS cảm nhận. ghi nhớ.
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* và kể về một nhân viên làm việc trong trường học mà các em yêu quý. Khuyến khích các em thảo luận để nhận biết công việc, trang phục và đặc điểm hình dáng của các nhân viên làm việc trong trường học.	- HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,*
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 22 trong SGK *Mĩ thuật 4,* đặt câu hỏi gợi ý để HS nhận ra những nhân viên và công việc của họ trong trường.	- HS quan sát hình ở trang 22 trong SGK *Mĩ thuật 4,* trả lời câu hỏi.

- Tổ chức cho HS kể về một nhân viên làm việc trong trường mà các em yêu quý, cụ thể là công việc, hình dáng, trang phục và một hành động đáng nhớ của người đó. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Các bức ảnh thể hiện những ai ở trong trường?* *+ Em sẽ kể về nhân viên nào trong trường?* *+ Nhân viên đó thường làm công việc gì?* *+ Hình dáng và trang phục của người đó như thế nào?* *+ Em nhớ nhất hành động nào của người đó? Vì sao?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách quan sát, và nêu được ý nghĩa, giá trị công việc của các nhân viên trong nhà trường ở hoạt động 1.*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:

- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.

*** HOẠT ĐỘNG 2: Các bước vẽ chân dung nhân vật.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* chỉ ra các bước vẽ chân dung nhân vật thể hiện được đặc điểm về hoạt động và nghề nghiệp của nhân vật. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trang 23 trong SGK *Mĩ thuật 4,* - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh chân dung nhân vật. *** Câu hỏi gợi mở:**	- HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* chỉ ra các bước vẽ chân dung nhân vật. - HS quan sát hình minh họa trang 23 trong SGK *Mĩ thuật 4,*

+ Bước nào giúp xác định bố cục của chân dung?	*+ HS trả lời câu hỏi.*
+ Có thể làm rõ đặc điểm của nhân vật bằng cách nào?	*+ HS trả lời.*
+ Bước nào là bước hoàn thiện tranh…?	*+ HS trả lời.*
**** Tóm tắt để HS ghi nhớ.***	
- Tranh chân dung có thể diễn tả được đặc điểm về hoạt động và nghề nghiệp của nhân vật.	- HS ghi nhớ.
**** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta biết cách chỉ ra các bước vẽ chân dung nhân vật thể hiện được đặc điểm về hoạt động và nghề nghiệp của nhân vật ở hoạt động 2.*	*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*
**** Củng cố, dặn dò.***	
- HS chuẩn bị tiết sau.	- HS ghi nhớ.

Bổ sung:

……

……

……

KHỐI 4

TUẦN 10

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC

Bài 3: TRANH CHÂN DUNG NHÂN VẬT

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách vẽ chân dung để diễn tả nghề nghiệp của nhân vật.
- Vẽ được tranh chân dung của một nhân viên làm việc trong trường học.
- Chỉ ra được màu nóng, lạnh và đặc điểm của nhân vật trong bài vẽ.
- Chia sẻ được ý nghĩa, giá trị công việc của các nhân viên trong nhà trường.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Chỉ ra được mật độ của chấm, nét hình trong bài vẽ.
- Chia sẻ được giá trị và ý nghĩa của tình bạn trong học tập và vui chơi.
- Nêu được cách vẽ chân dung để diễn tả nghề nghiệp của nhân vật.
- Vẽ được tranh chân dung của một nhân viên làm việc trong trường học.
- Chỉ ra được màu nóng, lạnh và đặc điểm của nhân vật trong bài vẽ.
- Chia sẻ được ý nghĩa, giá trị công việc của các nhân viên trong nhà trường.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh chân dung nhân vật trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh chân dung có trang trí theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các tác phẩm tranh chân dung nhân vật.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

C. LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.

*** HOẠT ĐỘNG 3: Vẽ chân dung nhân viên làm việc ở trường em.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.	- HS sinh hoạt.
*** Mục tiêu.** - Vẽ được tranh chân dung của một nhân viên làm việc trong trường học. - Chỉ ra được màu nóng, lạnh và đặc điểm của nhân vật trong bài vẽ. - Chia sẻ được ý nghĩa, giá trị công việc của các nhân viên trong nhà trường.	- HS cảm nhận, ghi nhớ.
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS vẽ tranh chân dung nhân viên làm việc trong trường học. Hỗ trợ, hướng dẫn thêm cho HS trong quá trình thực hành	- HS thực hiện ghi nhớ.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS tham khảo các bài vẽ trang 24 trong SGK *Mĩ thuật 4,* và gợi ý cho các em: + Hình dung về hình dáng, công việc của một nhân viên làm việc ở trường mà em ấn tượng. + Thực hiện bài vẽ theo gợi ý.	- HS tham khảo các bài vẽ trang 24 trong SGK *Mĩ thuật 4,* + HS thực hiện bài vẽ.

+ Cách hoàn thiện bức tranh bằng các chất liệu màu. - Khuyến khích HS vẽ chân dung nữa phần trên của thân người để thực hiện được đặc điểm trang phục cũng như trang phục đặc thù của nhân viên trong trường, phối hợp đa dạng chấm, nét, màu để tạo hòa sắc riêng. - Hỗ trợ, hướng dẫn HS trong quá trình thực hành bài vẽ. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Em vẽ tranh chân dung của nhân viên nào trong trường?* *+ Người ấy làm công việc gì?* *+ Em vẽ xác định bố cục tranh như thế nào?* *+ Em sẽ hoàn thành bức bức tranh bằng cách nào?* *+ Em còn cách nào khác để làm cho bài vẽ hấp dẫn hơn…?* **** Lưu ý HS:*** - Nên thể hiện hình chân dung của nhân vật với nữa phần trên của thân người (Chân dung bản thân). **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách vẽ được tranh chân dung của một nhân viên làm việc trong trường học, chỉ ra được màu nóng, lạnh và đặc điểm của nhân vật trong bài vẽ ở hoạt động 3.*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* - HS lắng nghe, ghi nhớ. *- HS ghi nhớ.*

D. PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ.

- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.

*** HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu	- HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận.

thích, hình dáng, công việc của nhân vật và hòa sắc trong bài vẽ. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Hướng dẫn HS tổ chức trưng bày bài vẽ. - Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày bài vẽ, nêu cảm nhận về hòa sắc trong bài vẽ, cách thể hiện đặc điểm nhân vật và bố cục của bài vẽ - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và nhận biết nhiều cách thể hiện tranh chân dung của một nhân vật, cách phối hợp màu sắc để tạo hòa sắc riêng. - Gợi ý để HS tìm ra các điều chỉnh, bổ sung bài vẽ của các em được hoàn thiện hơn. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em thích bài vẽ nào nhất? Vì sao?* *+ Bài vẽ sử dụng hòa sắc nóng hay lạnh?* *+ Hình ảnh nào thể hiện rõ công việc của nhân vật trong bài vẽ?* *+ Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để bài vẽ của bạn/ của em sinh động hơn…?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách tổ chức trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bài vẽ yêu thích, hình dáng, công việc của nhân vật và hòa sắc trong bài vẽ ở hoạt động 4.*	- HS tổ chức trưng bày bài vẽ. - HS thảo luận và nhận biết nhiều cách thể hiện tranh chân dung của một nhân vật. - HS điều chỉnh, bổ sung bài vẽ của mình. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.

*** HOẠT ĐỘNG 5: Tạo bộ sưu tập hình ảnh về những con người đáng quý.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS tập hợp các bài vẽ về một nhân vật, sắp xếp tạo thành bộ	- HS tập hợp các bài vẽ về một nhân vật, sắp xếp tạo thành bộ sưu tập hình ảnh và làm theo sự hướng dẫn của GV.

sưu tập hình ảnh, sau đó đặt tên và viết lời để tặng cho nhân vật. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS lựa chọn các bài cùng vẽ về một nhân vật, tập hợp để tạo thành một bộ sưu tập hình ảnh. - Nêu câu hỏi để HS suy nghĩ về cách sắp xếp các bài vẽ, tên bộ sưu tập và lời để tặng sẽ viết dành cho nhân vật đáng quý đó. - Giới thiệu một số bộ sưu tập hình ảnh đã hoàn thiện của HS để cả lớp cùng tham khảo. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Em sẽ tạo bộ sưu tập hình ảnh về nhân vật nào?* *+ Em sẽ sắp xếp các bài vẽ như thế nào?* *+ Em sẽ ghi lời để tặng gì cho nhân vật đó...?* **** Tóm tắt HS ghi nhớ.*** - Trong trường học có rất nhiều cô bác luôn tận tâm với công việc để đem đến cho các em một môi trường học tập an toàn. Chúng ta cần trân trọng, biết ơn những con người đáng quý ấy. **** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã biết cách tập hợp các bài vẽ về một nhân vật, sắp xếp tạo thành bộ sưu tập hình ảnh, sau đó đặc tên và viết lời để tặng cho nhân vật ở hoạt động 5.* **** Củng cố, dặn dò.*** - Chuẩn bị tiết sau.	- HS lựa chọn các bài cùng vẽ về một nhân vật, tập hợp để tạo thành một bộ sưu tập hình ảnh. - HS suy nghĩ, phát huy lĩnh hội. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* - HS lắng nghe ghi nhớ. - HS ghi nhớ.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	

quá trình tham gia các hoạt động học tập.			
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,…	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung:

……

……

……

KHỐI 4

TUẦN 11

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN

Bài 1: SẢN PHẨM MĨ THUẬT VỚI CÁC LỚP CẢNH

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Trình bày được cách phối hợp chấm, nét màu và kĩ năng: cắt, dán, xếp gắn hình, khối biến thể tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được sản phẩm 2D, 3D về đề tài thiên nhiên.
- Chỉ ra được quá trình tạo sản phẩm, không gian xa gần và vẻ đẹp của thiên nhiên trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được trách nhiệm của mỗi cá nhân với môi trường sống.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách sắp xếp các lớp hình tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh từ gần đến xa.
- Chỉ ra được không gian xa, gần trong sản phẩm mĩ thuật
- Chia sẻ được cách ứng dụng hình thức vẽ với nhiều lớp cảnh trong cuộc sống.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về hình ảnh thế giới tự nhiên trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh với các lớp cảnh có trang trí và hình tượng thế giới tự nhiên theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

A. KHÁM PHÁ.

- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.

*** HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá những lớp cảnh trong sản phẩm mĩ thuật.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. *** Mục tiêu.** - Nêu được cách sắp xếp các lớp hình tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật. - Tạo được sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh từ gần đến xa. *** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* và hình do GV chuẩn	- HS sinh hoạt. - HS cảm nhận, ghi nhớ. - HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4.*

bị để khám phá về sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh. - Đặt câu hỏi gợi mở để HS suy nghĩ, thảo luận và chia sẻ về khung cảnh được thể hiện, các lớp hình trong sản phẩm và hình thức tạo sản phẩm đó. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 26 trong SGK *Mĩ thuật 4,* đặt câu hỏi gợi ý để HS nhận ra *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Khung cảnh được thể hiện trong sản phẩm mĩ thuật là gì?* *+ Hình ảnh ở các lớp cảnh xa, gần, trung gian là gì?* *+ Theo em, hình thức tạo sản phẩm đó là gì?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết nêu cách sắp xếp các lớp hình tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật, tạo được sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh từ gần đến xa ở hoạt động 1.*	- HS suy nghĩ, thảo luận và chia sẻ về khung cảnh được thể hiện. - HS quan sát hình ở trang 26 trong SGK *Mĩ thuật 4,* trả lời câu hỏi. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS ghi nhớ.*

B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:

- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.

*** HOẠT ĐỘNG 2: Các bước tạo sản phẩm mĩ thuật với những lớp cảnh xa, gần.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn HS quan sát, tìm hiểu và ghi nhớ các bước tạo sản phẩm mĩ thuật với những lớp cảnh xa, gần. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 27 trong SGK *Mĩ thuật 4,* và chỉ ra các bước tạo sản phẩm mĩ thuật với những lớp cảnh xa, gần.	- HS quan sát, tìm hiểu. - HS quan sát hình ở trang 27 trong SGK *Mĩ thuật 4,*

- Nêu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận, chia sẻ về sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh.	- HS thảo luận, chia sẻ về sản phẩm mĩ thuật.
- Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh xa, gần.	- HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo sản phẩm mĩ thuật.
*** Câu hỏi gợi mở:**	
+ Cần bao nhiêu bước để tạo sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh xa, gần?	*+ HS trả lời câu hỏi.*
+ Vẽ hình cho lớp cảnh ở gần được thể hiện ở bước thứ mấy?	*+ HS trả lời.*
+ Khung cảnh xa nhất được vẽ ở mặt giấy nào?	*+ HS trả lời.*
*** Tóm tắt để HS ghi nhớ.**	- HS lắng nghe, ghi nhớ.
- Kết hợp hình vẽ các lớp cảnh xa, gần có thể tạo được chiều sâu không gian trong sản phẩm mĩ thuật.	*- HS ghi nhớ.*
**** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách quan sát, tìm hiểu và ghi nhớ các bước tạo sản phẩm mĩ thuật với những lớp cảnh xa, gần ở hoạt động 2.*	
**** Củng cố, dặn dò.***	
- HS chuẩn bị tiết sau.	

Bổ sung:

……

……

……

KHỐI 4

TUẦN 12

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN

Bài 1: SẢN PHẨM MĨ THUẬT VỚI CÁC LỚP CẢNH

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Trình bày được cách phối hợp chấm, nét màu và kĩ năng: cắt, dán, xếp gắn hình, khối biến thể tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được sản phẩm 2D, 3D về đề tài thiên nhiên.
- Chỉ ra được quá trình tạo sản phẩm, không gian xa gần và vẻ đẹp của thiên nhiên trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được trách nhiệm của mỗi cá nhân với môi trường sống.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách sắp xếp các lớp hình tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh từ gần đến xa.
- Chỉ ra được không gian xa, gần trong sản phẩm mĩ thuật
- Chia sẻ được cách ứng dụng hình thức vẽ với nhiều lớp cảnh trong cuộc sống.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về hình ảnh thế giới tự nhiên trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh với các lớp cảnh có trang trí và hình tượng thế giới tự nhiên theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các sản phẩm mĩ thuật với các lớp cảnh.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

C. LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.

*** HOẠT ĐỘNG 3: Tạo sản phẩm mĩ thuật với những lớp cảnh xa, gần.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. *** Mục tiêu.** - Chỉ ra được không gian xa, gần trong sản phẩm mĩ thuật. - Chia sẻ được cách ứng dụng hình thức vẽ với nhiều lớp cảnh trong cuộc sống. *** Nhiệm vụ của GV.** - Gợi mở để HS xác định đề tài, hình ảnh của các lớp cảnh sẽ thể hiện bài tập theo gợi ý. Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Tổ chức cho HS xác định đề tài, lựa chọn hình ảnh cho các lớp cảnh của sản phẩm mĩ thuật mà các em sẽ thể hiện.	- HS sinh hoạt. - HS cảm nhận, ghi nhớ. - HS phát huy lĩnh hội. - HS lựa chọn hình ảnh cho các lớp cảnh của sản phẩm mĩ thuật mà các em sẽ thể hiện. - HS thực hiện.

- Hướng dẫn HS thao tác gấp giấy, vẽ phát và cắt bỏ giấy thừa để tạo các lớp cảnh. - Khuyến khích HS lựa chọn, phối màu linh hoạt và trang trí thêm chi tiết, tạo chiều sâu cho không gian. - Hướng dẫn và nhắc nhở HS thao tác sử dụng kéo an toàn khi thực hiện sản phẩm. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Em chọn khung cảnh gì để thể hiện trong sản phẩm của mình?* *+ Hình ảnh nào em sẽ thể hiện ở mỗi lớp cảnh?* *+ Em sẽ sử dụng màu sắc cho các lớp cảnh như thế nào?* *+ Em sẽ trang trí thêm gì để tạo chiều sâu không gian cho sản phẩm…?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách* *tạo sản phẩm mĩ thuật với những lớp cảnh xa, gần ở hoạt động 3.*	- HS thực hiện, phát huy lĩnh hội. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

D. PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ.

- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.

*** HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về hình, màu trong mỗi lớp cảnh và cách phối hợp các lớp cảnh trong sản phẩm. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm ở vị trí phù hợp. - Yêu cầu HS giới thiệu, trình bày, chia sẻ về sản phẩm.	- HS trưng bày sản phẩm. - HS thực hiện trưng bày sản phẩm.

- Nêu câu hỏi cho HS thảo luận để nhận biết thêm cách phối hợp hình và màu trong mỗi lớp cảnh và giữa các lớp cảnh trong sản phẩm mĩ thuật. - Khơi gợi để HS trao đổi và thảo luận các cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em thích sản phẩm nào? Vì sao?* *+ Sản phẩm đó thể hiện khung cảnh gì?* *+ Màu sắc của sản phẩm đó như thế nào?* *+ Em thích nhất lớp cảnh nào trong sản phẩm? Vì sao?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết các tổ chức trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về hình, màu trong mỗi lớp cảnh và cách phối hợp các lớp cảnh trong sản phẩm ở hoạt động 4.*	- HS thảo luận để nhận biết thêm cách phối hợp hình và màu trong mỗi lớp cảnh. - HS trao đổi và thảo luận. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.

*** HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu các lớp cảnh trong sản phẩm mĩ thuật.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát, tìm hiểu và nhận biết thêm những ứng dụng của các làm sản phẩm mĩ thuật với nhiều lớp cảnh trong cuộc sống. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ảnh các sản phẩm mĩ thuật ứng dụng cách tạo nhiều lớp cảnh như sách pop-up, thiệp 3D. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS nhận biết và chỉ ra đặc điểm về hình, màu của các lớp cảnh xa, gần, trước – sau trong sản phẩm mĩ thuật.	- HS quan sát, tìm hiểu. - HS quan sát hình ảnh các sản phẩm mĩ thuật ứng dụng. - HS phát huy lĩnh hội.

*** Câu hỏi gợi mở:** *+ Em thích sản phẩm có ứng dụng cách tạo nhiều lớp cảnh nào? Vì sao?* *+ Hình màu của các lớp cảnh trong sản phẩm như thế nào?* *+ Cách tạo không gian xa, gần trong sản phẩm có điểm gì ấn tượng…?* *** Tóm tắt HS ghi nhớ.** - Sản phẩm mĩ thuật được tạo từ nhiều lớp cảnh có thể diễn tả được không gian xa, gần và vẻ đẹp của cảnh vật trong cuộc sống. **** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã biết cách tìm hiểu và nhận biết thêm những ứng dụng của các làm sản phẩm mĩ thuật với nhiều lớp cảnh trong cuộc sống ở hoạt động 5.* **** Củng cố, dặn dò.*** - Chuẩn bị tiết sau.	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* - HS ghi nhớ. *- HS lắng nghe ghi nhớ.* - HS ghi nhớ.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,…	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung:

……

……
……

KHỐI 4

TUẦN 13

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN

Bài 2: TRANH CHẤM MÀU

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách vẽ tranh bằng các chấm màu.
- Vẽ được bức tranh bằng các chấm màu.
- Chỉ ra được mật độ khác nhau của các chấm trong tranh và trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được cảm nhận về nét đẹp của tranh chấm và tính kiên trì, cẩn thận trong sáng tạo nghệ thuật.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách vẽ tranh bằng các chấm màu
- Vẽ được bức tranh bằng cách chấm màu
- Chỉ ra được mật độ khác nhau của các chấm trong tranh và trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được cảm nhận về nét đẹp của tranh chấm và tính kiên trì, cẩn thận trong sáng tạo mĩ thuật.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh chấm màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh chấm màu có trang trí theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các bức tranh chấm màu có trong các bức ảnh thế giới tự nhiên.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

A. KHÁM PHÁ.

- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.

*** HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá các hình thức chấm màu.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. *** Mục tiêu.** - Nêu được cách vẽ tranh bằng các chấm màu. - Vẽ được bức tranh bằng các chấm màu. *** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* hình minh họa do GV chuẩn bị và trải nghiệm với các hình thức chấm màu. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 30 trong SGK *Mĩ thuật 4,* minh họa do GV chuẩn bị. - Nêu câu hỏi gợi mở để HS chỉ ra các hình thức chấm màu: chấm to – nhỏ, chấm màu – thưa, chấm sen kẽ. - Tổ chức cho HS trải nghiệm với các hình thức chấm màu. *** Câu hỏi gợi mở.**	- HS sinh hoạt. - HS cảm nhận, ghi nhớ. - HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* - HS quan sát hình ở trang 30 trong SGK *Mĩ thuật 4,* minh họa do GV chuẩn bị. - HS chỉ ra các hình thức chấm màu. - HS phát huy lĩnh hội. *+ HS trả lời câu hỏi.*

+ Có bao nhiêu hình thức chấm màu thể hiện ở hình minh họa. *+ Em sẽ chấm kết hợp màu như thế nào để tạo được màu thứ cấp là cam, xanh lục, tím?* *+ Em còn biết cách chấm màu nào khác…?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách khám phá các hình thức chấm màu ở hoạt động 1.*	*+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:

- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.

*** HOẠT ĐỘNG 2: Các bước vẽ tranh chấm màu.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật 4,* tìm hiểu và ghi nhớ các bước vẽ tranh chấm màu. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 31 trong SGK *Mĩ thuật 4,* - Nêu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh với các chấm màu. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Để vẽ tranh chấm màu thì cần bao nhiêu bước?* *+ Nêu các bước vẽ tranh chấm màu?* *+ Chấm màu tạo hình có cảnh vật được thực hiện ở bước nào…?* *** Tóm tắt để HS ghi nhớ.** - Vẽ bằng cách chấm màu có thể tạo được hình, đậm nhạt và hòa sắc trong tranh. **** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách tìm hiểu và ghi nhớ các bước vẽ tranh chấm màu ở hoạt động 2.*	- HS tìm hiểu và ghi nhớ. - HS quan sát hình minh họa ở trang 31 trong SGK *Mĩ thuật 4,* - HS thảo luận và chỉ ra các bước vẽ tranh với các chấm màu. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* - HS ghi nhớ. *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

**** Củng cố, dặn dò.*** - HS chuẩn bị tiết sau.	 - HS ghi nhớ.

KHỐI 4

TUẦN 14

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN

Bài 2: TRANH CHẤM MÀU

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách vẽ tranh bằng các chấm màu.
- Vẽ được bức tranh bằng các chấm màu.
- Chỉ ra được mật độ khác nhau của các chấm trong tranh và trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được cảm nhận về nét đẹp của tranh chấm và tính kiên trì, cẩn thận trong sáng tạo nghệ thuật.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách vẽ tranh bằng các chấm màu
- Vẽ được bức tranh bằng cách chấm màu
- Chỉ ra được mật độ khác nhau của các chấm trong tranh và trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được cảm nhận về nét đẹp của tranh chấm và tính kiên trì, cẩn thận trong sáng tạo mĩ thuật.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh chấm màu trong mĩ thuật.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tranh chấm màu có trang trí theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các bức tranh chấm màu có trong các bức ảnh thế giới tự nhiên.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

C. LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.

*** HOẠT ĐỘNG 3: Vẽ tranh với các chấm màu.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.	- HS sinh hoạt.
*** Mục tiêu.** - Vẽ được bức tranh bằng các chấm màu. - Chỉ ra được mật độ khác nhau của các chấm trong tranh và trong sản phẩm mĩ thuật. - Chia sẻ được cảm nhận về nét đẹp của tranh chấm và tính kiên trì, cẩn thận trong sáng tạo nghệ thuật.	- HS cảm nhận, ghi nhớ.
*** Nhiệm vụ của GV.** - Gợi mở cho HS xác định nội dung bức tranh sẽ thể hiện và tổ chức cho các em thực hành vẽ tranh theo các bước gợi ý. - Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành.	- HS xác định nội dung bức tranh sẽ thể hiện.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Tổ chức cho HS quan sát hình tham khảo ở trang 32 trong SGK *Mĩ thuật 4,* để các em có thêm ý tưởng sáng tạo. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS xác định nội dung đề tài và lựa chọn hình ảnh cho các bài vẽ các em sẽ thể hiện.	- HS quan sát hình tham khảo ở trang 32 trong SGK *Mĩ thuật 4,* - HS xác định nội dung đề tài.

- Khuyến khích HS phối màu linh hoạt và kết hợp các hình thức chấm màu để tạo đậm nhạt, điểm nhấn cho bài vẽ. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Nội dung đề tài em sẽ thể hiện trong bài vẽ của mình là gì?* *+ Hình ảnh nào là hình ảnh chính của bài vẽ?* *+ Em sẽ sử dụng màu sắc cho bài vẽ như thế nào?* *+ Em sẽ kết hợp các chấm màu như thế nào để tạo điểm nhấn cho bài vẽ?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách vẽ được bức tranh bằng các chấm màu ở hoạt động 3.*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

D. PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ.

- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.

*** HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về màu sắc. mật độ của các chấm và hòa sắc của bài vẽ. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Tổ chức cho HS trưng bài vẽ ở vị trí thuận tiện quan sát. - Hướng dẫn HS giới thiệu. trình bày, chia sẻ về bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chia sẻ về màu sắc, mật độ về các chấm, cách kết hợp các chấm màu và hòa sắc của bài vẽ. - Khơi gợi để HS trao đổi và thảo luận về ý tưởng điều chỉnh để bài vẽ hoàn thiện hơn. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em thích bài vẽ nào? Vì sao?*	- HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận. - HS thực hiện việc trưng bày sản phẩm. - HS giới thiệu. trình bày, chia sẻ về bài vẽ. - HS thảo luận, chia sẻ. - HS trao đổi và thảo luận.

+ Bài vẽ thể hiện nội dung đề tài gì? *+ Màu sắc và mức độ của các chấm trong bài vẽ như thế nào?* *+ Em thích phần nào trong bài vẽ của mình/ của bạn? Vì sao?* *+ Em còn muốn điều chỉnh gì để bài vẽ đẹp và hoàn thiện hơn…?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách tổ chức trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về màu sắc. mật độ của các chấm và hòa sắc của bài vẽ ở hoạt động 4.*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.

*** HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu cách chấm màu trong tranh của họa sĩ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát. Tìm hiểu và nhận biết thêm về cách chấm màu và tạo đậm nhạt trong tranh vẽ của hạo sĩ. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát tranh Cây thông ở San Trô-pê của họa sĩ người Pháp Pôn Si-Nhăc (1963 – 1935). - Nêu câu hỏi để HS thảo luận, chỉ ra các đặc điểm về hình, màu và cách sắp xếp, kết hợp các chấm màu để tạo hình. Không gian và đậm nhạt trong tranh của họa sĩ. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Em ấn tượng với hình ảnh nào trong tranh? Vì sao?* *+ Họa sĩ đã sử dụng những màu gì trong tranh?* *+ Các chấm màu trong tranh được họa sĩ kết hợp như thế nào…?* *** Tóm tắt HS ghi nhớ.**	- HS quan sát, tìm hiểu. - HS quan sát tranh Cây thông ở San Trô-pê của họa sĩ người Pháp Pôn Si-Nhăc (1963 – 1935). - HS thảo luận. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.*

- Các chấm màu có thể diễn tả được vẻ đẹp của cảnh vật và màu sắc trong cuộc sống một cách sinh động. Tranh chấm màu giúp rèn luyện và nâng cao tính kiên trì, tỉ mỉ của người vẽ. **** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã tìm hiểu và nhận biết thêm về cách chấm màu và tạo đậm nhạt trong tranh vẽ của hạo sĩ ở hoạt động 5.* **** Củng cố, dặn dò.*** - Chuẩn bị tiết sau.	- *HS lắng nghe ghi nhớ.* - HS ghi nhớ.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,…	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung:

KHỐI 4

TUẦN 15

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN

Bài 3: TẠO HÌNH ĐỘNG VẬT TỪ VẬT LIỆU ĐÃ QUA SỬ DỤNG

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách biến đổi hình của các vật liệu đã qua sử dụng tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được mô hình động vật từ các vật liệu đã qua sử dụng.
- Chỉ ra được vẻ đẹp của các dạng hình khối trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được giá trị của đồ vật liệu đã qua sử dụng và có ý thức tuyên truyền để bảo tồn các loài động vật quý hiếm.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách biến đổi hình khối của vật liệu đã qua sử dụng tạo sảm phẩm mĩ thuật.
- Tạo đọc mô hình động vật từ các đồ vật liệu đã qua sử dụng.
- Chỉ ra được vẻ đẹp của các dạng hình khối trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được giá trị của đồ vật liệu đã qua sử dụng và có ý thức tuyên truyền để bảo tồn các loài động vật quý hiếm.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tạo hình động vật có trang trí và hình tượng trong thế giới tự nhiên theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các thể loại tạo hình động từ vật liệu đã qua sử dụng.
- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

A. KHÁM PHÁ.

- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.

*** HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá vật liệu và tạo hình của con vật.**

Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.	 - HS sinh hoạt.
*** Mục tiêu.** - Nêu được cách biến đổi hình của các vật liệu đã qua sử dụng tạo sản phẩm mĩ thuật. - Tạo được mô hình động vật từ các vật liệu đã qua sử dụng.	 - HS cảm nhận, ghi nhớ.
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* và sản phẩm mẫu, thảo luận và chia sẻ về tên con vật, vật liệu và cách tạo hình con vật.	 - HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,*
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* và sản phẩm mẫu do GV chuẩn bị.	 - HS quan sát hình.
- Nêu câu hỏi gợi mở cho HS thảo luận, chia sẻ về tên con vật, hình khối có trong mô hình con vật, vật liệu và cách tạo hình con vật.	- HS thảo luận, chia sẻ về tên con vật.
*** Câu hỏi gợi mở.** *+ Tên của con vật trong hình là gì?* *+ Những hình khối nào có trong mô hình con vật?* *+ Vật liệu nào tạo nên con vật đó?* *+ Theo em, con vật được tạo nên bằng cách nào?* *+ Theo em, có thể tạo hình con vật bằng những vật liệu nào khác…?*	 *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.*
*** Tóm tắt để HS ghi nhớ.** - Kết hợp hình khối các vật liệu đãqua sử dụng có thể tạo được hình con vật. **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách nêu được cách biến đổi hình của các vật liệu đã qua sử dụng tạo sản*	 - HS lắng nghe, ghi nhớ. *- HS ghi nhớ.*

phẩm mĩ thuật, tạo được mô hình động vật từ các vật liệu đã qua sử dụng ở hoạt động 1.	

B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:

- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.

*** HOẠT ĐỘNG 2: Các bước tạo hình con vật từ vật liệu đã qua sử dụng.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật 4,* tìm hiểu và chỉ ra các bước tạo hình con vật từ vật liệu đã qua sử dụng. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình minh họa ở trang 35 trong SGK *Mĩ thuật 4,* - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, chỉ ra các bước tạo hình con vật từ vật liệu đã qua sử dụng. - Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ và ghi nhớ các bước tạo hình con vật. *** Câu hỏi gợi mở:** *+ Nêu các bước tạo hình con vật từ vật liệu đã qua sử dụng.* *+ Lắp ghép vật liệu để tạo hình con vật được thể hiện ở bước nào?* *+ Bước tiếp theo sau khi lắp ghép các vật liệu là gì…?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách quan sát hình minh họa trong SGK Mĩ thuật 4, tìm hiểu và chỉ ra các bước tạo hình con vật từ vật liệu đã qua sử dụng ở hoạt động 2.* **** Củng cố, dặn dò.*** - HS chuẩn bị tiết sau.	- HS tìm hiểu và ghi nhớ. - HS quan sát hình minh họa ở trang 35 trong SGK *Mĩ thuật 4,* - HS thảo luận. - HS nhắc lại và ghi nhớ. *+ HS ghi nhớ.* *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* - HS ghi nhớ.

Bổ sung:

……

……
……

KHỐI 4

TUẦN 16

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN

Bài 3: TẠO HÌNH ĐỘNG VẬT TỪ VẬT LIỆU ĐÃ QUA SỬ DỤNG

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách biến đổi hình của các vật liệu đã qua sử dụng tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được mô hình động vật từ các vật liệu đã qua sử dụng.
- Chỉ ra được vẻ đẹp của các dạng hình khối trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được giá trị của đồ vật liệu đã qua sử dụng và có ý thức tuyên truyền để bảo tồn các loài động vật quý hiếm.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách biến đổi hình khối của vật liệu đã qua sử dụng tạo sảm phẩm mĩ thuật.
- Tạo đợc mô hình động vật từ các đồ vật liệu đã qua sử dụng.
- Chỉ ra được vẻ đẹp của các dạng hình khối trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được giá trị của đồ vật liệu đã qua sử dụng và có ý thức tuyên truyền để bảo tồn các loài động vật quý hiếm.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại tạo hình động vật có trang trí và hình tượng trong thế giới tự nhiên theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các thể loại tạo hình động từ vật liệu đã qua sử dụng.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

C. LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.

*** HOẠT ĐỘNG 3: Tạo hình động vật hoang dã.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. *** Mục tiêu.** - Chỉ ra được vẻ đẹp của các dạng hình khối trong sản phẩm mĩ thuật. - Chia sẻ được giá trị của đồ vật liệu đã qua sử dụng và có ý thức tuyên truyền để bảo tồn các loài động vật quý hiếm. *** Nhiệm vụ của GV** - Tổ chức cho HS tập hợp các vật liệu đã qua sử dụng và lựa chọn hình khối phù hợp để tạo hình động vật hoang dã theo các bước gợi ý, Hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thực hành. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Tổ chức cho HS tập hợp vật liệu đã qua sử dụng và lựa chọn hình khối phù hợp để tạo sản phẩm. - Gợi ý HS hình dung về con vật các em sẽ tạo hình. - Hướng dẫn, hỗ trợ HS thao tác thực hiện tạo hình con vật từ các vật liệu đã chọn.	- HS sinh hoạt. - HS cảm nhận và ghi nhớ. - HS tập hợp vật liệu đã qua sử dụng và lựa chọn hình khối phù hợp. - HS thực hiện. - HS thực hiện, phát huy lĩnh hội.

- Khuyến khích HS tạo thêm chi tiết, lựa chọn và phối màu linh hoạt để trang trí con vật.	
*** Câu hỏi gợi mở.**	*+ HS trả lời câu hỏi.*
+ Em sẽ tạo hình con vật nào?	*+ HS trả lời.*
+ Em sẽ tạo hình khối và vật liệu gì để tạo hình con vật?	*+ HS trả lời.*
+ Em sử dụng màu sắc cho hình con vật như thế nào?	*+ HS trả lời.*
+ Em sẽ tạo thêm chi tiết gì và trang trí như thế nào để hình con vật sinh động hơn…?	
**** Lưu ý HS:***	- HS lắng nghe, ghi nhớ.
- Có thể kết hợp nhiều vật liệu khác nhau để tạo hình con vật.	*- HS ghi nhớ.*
**** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã biết cách chỉ ra được vẻ đẹp của các dạng hình khối trong sản phẩm mĩ thuật, chia sẻ được giá trị của đồ vật liệu đã qua sử dụng và có ý thức tuyên truyền để bảo tồn các loài động vật quý hiếm ở hoạt động 3.*	

D. PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ.

- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.

*** HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.**	
- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về vật liệu và cách kết hợp các vật liệu để tạo hình khối của con vật.	- HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận.
*** Gợi ý cách tổ chức.**	
- Tổ chức cho HS trưng bài vẽ ở vị trí thuận tiện quan sát.	- HS thực hiện việc trưng bày sản phẩm.
- Hướng dẫn HS giới thiệu. trình bày, chia sẻ về sản phẩm.	- HS giới thiệu. trình bày, chia sẻ về bài vẽ.

- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, nhận biết, chia sẻ về hiệu quả của cách sắp xếp, kết hợp linh hoạt các vật liệu đã qua sử dụng để tạo hình con vật. - Khơi gợi để HS trao đổi và thảo luận về cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn.	- HS thảo luận, chia sẻ.
*** Câu hỏi gợi mở.**	
+ Em thích sản phẩm nào? Vì sao?	*+ HS trả lời câu hỏi.*
+ Sản phẩm đó sử dụng vật liệu gì?	*+ HS trả lời.*
+ Những hình khối nào có trong sản phẩm?	*+ HS trả lời.*
+ Các hình khối được sắp xếp và kết hợp như thế nào để tạo nên hình con vật?	*+ HS trả lời.*
+ Em có ý tưởng điều chỉnh gì để sản phẩm của mình/ của bạn đẹp và hoàn thiện hơn…?	*+ HS trả lời.*
**** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách tổ chức trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về ở hoạt động 4.*	*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.

*** HOẠT ĐỘNG 5: Tìm hiểu động vật quý hiếm ở Việt Nam.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát, tìm hiểu và nhận biết về hình dáng, màu sắc và nét đặc trưng của một số loài động vật quý hiếm ở Việt Nam.	- HS quan sát.
*** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình về một số loài động vật quý hiếm ở Việt Nam ở trang 37 trong SGK Mĩ thuật 4, và do GV chuẩn bị.	- HS quan sát hình ảnh.
- Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận và nêu hình dáng, màu sắc và nét đặc	- HS thảo luận.

trưng của một số loài động vật quý hiếm đó. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em ấn tượng với bài vẽ nào? Vì sao?* *+ Con vật đó có hình dáng, màu sắc như thế nào?* *+ Nét đặc trưng của con vật đó là gì?* *+ Em còn biết loài động vật quý hiếm nào ở Việt Nam…?* *** Tóm tắt HS ghi nhớ.** - Tạo sản phẩm mĩ thuật về các loài động vật từ các đồ vật đã qua sử dụng là một cách thể hiện ý thức bảo vệ môi trường và các loài động vật hoang dã. **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã tìm hiểu và nhận biết về hình dáng, màu sắc và nét đặc trưng của một số loài động vật quý hiếm ở Việt Nam ở hoạt động 5.* **** Củng cố, dặn dò.*** - Chuẩn bị tiết sau.	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe ghi nhớ.* - HS ghi nhớ.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,…	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung:

……

……

……

KHỐI 4

TUẦN 17

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN

Bài 4: MÔ HÌNH KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách sắp xếp các hình cắt tạo không gian cho mô hình sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên bằng giấy bìa.
- Chỉ ra được cách sắp xếp khoảng cách vị trí hình khối tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật
- Chia sẻ được ý nghĩa của việc bảo vệ động vật quý hiếm và thiên nhiên trong cuộc sống.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách sắp xếp các hình cắt tạo không gian cho mô hình sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên bằng giấy bìa.
- Chỉ ra được cách sắp xếp khoảng cách vị trí hình khối tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật
- Chia sẻ được ý nghĩa của việc bảo vệ động vật quý hiếm và thiên nhiên trong cuộc sống.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về mô hình bảo tồn thiên nhiên trong thế giới tự nhiên.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại mô hình có trang trí và hình tượng trong thế giới tự nhiên theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các mô hình có trang trí bằng cách.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

A. KHÁM PHÁ.

- Bài học có thể được bắt đầu bằng cách: quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm.

*** HOẠT ĐỘNG 1: Khám phá môi trường sống của động vật hoang dã.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. *** Mục tiêu.** - Nêu được cách sắp xếp các hình cắt tạo không gian cho mô hình sản phẩm mĩ thuật. - Tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên bằng giấy bìa. *** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* thảo luận và chia sẻ về môi trường sống của các loài động vật hoang dã và cảnh vật ở môi trường đó. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 38 trong SGK *Mĩ thuật 4,* và hình ảnh về	- HS sinh hoạt. - HS cảm nhận, ghi nhớ. - HS quan sát hình trong SGK *Mĩ thuật 4,* thảo luận và chia sẻ. - HS quan sát hình ở trang 38 trong SGK *Mĩ thuật 4,* và hình ảnh về các khu bảo tồn thiên nhiên.

các khu bảo tồn thiên nhiên do GV chuẩn bị. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chia sẻ về môi trường sống của các động vật hoang dã và cảnh vật có ở môi trường sống đó. - Khuyến khích HS chia sẻ những điều mà các em biết về cuộc sống của các loài động vật hoang dã. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Các loài động vật hoang dã thường sinh sống trong môi trường nào?* *+ Cảnh vật ở môi trường sống đó thường có những gì?* *+ Em còn biết những địa điểm nào khác là môi trường sống động vật hoang dã…?* **** GV chốt:** Vậy là chúng ta đã biết cách nêu được cách sắp xếp các hình cắt tạo không gian cho mô hình sản phẩm mĩ thuật, tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên bằng giấy bìa ở hoạt động 1.*	- HS trả lời câu hỏi. - HS phát huy lĩnh hội. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

B. KIẾN TẠO KIẾN THỨC, KĨ NĂNG:

- Quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng.

*** HOẠT ĐỘNG 2: Các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật 4,* tìm hiểu và chỉ ra các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 39 trong SGK *Mĩ thuật 4,*	- HS tìm hiểu và ghi nhớ. - HS quan sát hình. - HS thảo luận.

- Nêu câu hỏi gợi mở để HS thảo luận và chỉ ra các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa. - Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa.	- HS nhắc lại và ghi nhớ.
*** Câu hỏi gợi mở.** *+ Nêu các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên.* *+ Vẽ và cắt hình các cảnh vật trong khu bảo tồn được thực hiện ở bước nào?* *+ Bước tiếp theo sau khi sắp xếp các cảnh vật là gì…?*	*+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* - HS lắng nghe, ghi nhớ.
*** Tóm tắt để HS ghi nhớ.** - Sắp xếp hình cảnh vật theo các lớp xa, gần trong một không gian nhất định có thể tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên.	*- HS ghi nhớ.*
**** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách tìm hiểu và chỉ ra các bước tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên từ giấy bìa ở hoạt động 2.*	- HS ghi nhớ.
**** Củng cố, dặn dò.*** - HS chuẩn bị tiết sau.	

Bổ sung:

……

……

……

KHỐI 4

TUẦN 18

Thư ngày tháng 9 năm 2023

Buổi chiều tiết 1 lớp 4A, tiết 3 lớp 4B Trung tâm

Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN

Bài 4: MÔ HÌNH KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được cách sắp xếp các hình cắt tạo không gian cho mô hình sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên bằng giấy bìa.
- Chỉ ra được cách sắp xếp khoảng cách vị trí hình khối tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật
- Chia sẻ được ý nghĩa của việc bảo vệ động vật quý hiếm và thiên nhiên trong cuộc sống.

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.

- Nêu được cách sắp xếp các hình cắt tạo không gian cho mô hình sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được mô hình khu bảo tồn thiên nhiên bằng giấy bìa.
- Chỉ ra được cách sắp xếp khoảng cách vị trí hình khối tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật
- Chia sẻ được ý nghĩa của việc bảo vệ động vật quý hiếm và thiên nhiên trong cuộc sống.

2. Năng lực.

* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về mô hình bảo tồn thiên nhiên trong thế giới tự nhiên.

- Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại mô hình có trang trí và hình tượng trong thế giới tự nhiên theo nhiều hình thức khác nhau.

3. Phẩm chất.

- Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các mô hình có trang trí bằng cách.

- Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên.

- Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.
- Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

2. Đối với học sinh.

- SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

- GV dẫn dắt vấn đề:

C. LUYỆN TẬP – SÁNG TẠO.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.

*** HOẠT ĐỘNG 3: Tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên mơ ước.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Hoạt động khởi động.** - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. *** Mục tiêu.** - Chỉ ra được cách sắp xếp khoảng cách vị trí hình khối tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật - Chia sẻ được ý nghĩa của việc bảo vệ động vật quý hiếm và thiên nhiên trong cuộc sống. *** Nhiệm vụ của GV.** - Gợi mở cho HS hình dung về khu bảo tồn thiên nhiên mơ ước của các em và tổ chức cho HS thực hành tạo mô hình về khu bảo tồn thiên nhiên đó theo các bước gợi ý. Hướng dẫn, hỗ trợ các em trong quá trình thực hành. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Tổ chức cho HS hình dung về khung cảnh và cảnh vật của khu bảo tồn thiên nhiên mơ ước. - Hướng dẫn, hỗ trợ các em trong quá trình thực hành tạo mô hình bảo tồn. - Khuyến khích HS tạo chi tiết và phối màu linh hoạt để rang trí cho mô hình khu bảo tồn thiên nhiên. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em sẽ tạo mô hình khu bảo tồn thiên nhiên cho loài động vật nào?* *+ Em sẽ tạo cảnh vật gì cho mô hình?* *+ Em sẽ sắp xếp các cảnh vật đó theo lớp cảnh như thế nào?* *+ Em sẽ tạo chi tiết, tramg trí thêm gì cho mô hình thêm sinh động…?* **** Lưu ý HS:***	- HS sinh hoạt. - HS cảm nhận và ghi nhớ. - HS thực hành tạo mô hình về khu bảo tồn thiên nhiên đó theo các bước gợi ý. - HS hình dung. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.* *+ HS trả lời.*

- Có thể sử dụng vỏ hộp các hình ảnh có sẵn để tạo mô hình. - Nên kết hợp cùng bạn để tạo sản phẩm theo nhóm. **** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã biết cách chỉ ra được cách sắp xếp khoảng cách vị trí hình khối tạo không gian trong sản phẩm mĩ thuật, chia sẻ được ý nghĩa của việc bảo vệ động vật quý hiếm và thiên nhiên trong cuộc sống ở hoạt động 3.*	- HS lắng nghe, ghi nhớ. *- HS ghi nhớ.*

D. PHÂN TÍCH – ĐÁNH GIÁ.

- Tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận và đánh giá về sản phẩm của mình, của bạn.

*** HOẠT ĐỘNG 4: Trưng bày sản phẩm và chia sẻ.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Hướng dẫn tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về cách sắp xếp cảnh vật và tỉ lệ, mật độ của hình, khối, màu sắc trong các mô hình khu bảo tồn thiên nhiên *** Gợi ý cách tổ chức.** - Tổ chức cho HS trưng bài vẽ ở vị trí thuận tiện quan sát. - Hướng dẫn HS giới thiệu. trình bày, chia sẻ về bài vẽ. - Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận, để nhận biết và chia sẻ về cách sắp xếp, kết hợp các cảnh vật theo lớp, tạo không gian có chiều sâu cho mô hình khu bảo tồn thiên nhiên. - Khơi gợi để HS trao đổi, thảo luận và chỉ ra cách điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện hơn. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em thích khu bảo tồn nào? Vì sao?*	- HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận. - HS thực hiện việc trưng bày sản phẩm. - HS giới thiệu. trình bày, chia sẻ về bài vẽ. - HS thảo luận, chia sẻ. - HS trao đổi, thảo luận. *+ HS trả lời câu hỏi.*

+ Mô hình khu bảo tồn đó được tạo từ vật liệu nào và có những cảnh vật gì?	*+ HS trả lời.*
+ Các cảnh vật được sắp xếp theo lớp cảnh để tạo không gian như thế nào?	*+ HS trả lời.*
+ Em có ý tưởng điều chỉnh như thế nào để sản phẩm đẹp và hoàn thiện hơn…?	*+ HS trả lời.*
**** GV chốt:** Vậy là chúng ta biết cách tổ chức trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về cách sắp xếp cảnh vật và tỉ lệ, mật độ của hình, khối, màu sắc trong các mô hình khu bảo tồn thiên nhiên ở hoạt động 4.*	*- HS lắng nghe, ghi nhớ.*

E. VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN.

- Củng cố và kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống.

*** HOẠT ĐỘNG 5: Tiềm hiểu lô-gô (logo) về bảo tồn thiên nhiên.**	
Hoạt động của giáo viên.	**Hoạt động của học sinh.**
*** Nhiệm vụ của GV.** - Tổ chức cho HS quan sát, tìm hiểu và nhận biết về vẻ đẹp của động vật trong tạo hình logo và ý nghĩa của việc bảo tồn các loài động vật hoang dã. *** Gợi ý cách tổ chức.** - Yêu cầu HS quan sát ảnh logo của Tổ chức Quốc tế và bảo tồn Thiên nhiên (WWF). - Nêu câu hỏi gợi ý để HS chỉ ra các đặc điểm về hình dáng màu sắc và vẻ đẹp của con vật trong tạo hình logo của WWF. - Gợi mở để HS chia sẻ ý nghĩa của việc bảo tồn thiên nhiên và bảo vệ các loài động vật hoang dã. *** Câu hỏi gợi mở.** *+ Em có ấn tượng gì về hình ảnh, màu sắc, trong tạo hình logo của WWF.* *+ Theo em, vì sao cần được bảo vệ, bảo tồn các loài động vật hoang dã?*	- HS quan sát. - HS quan sát ảnh logo. - HS thảo luận, trả lời. - HS chia sẻ ý nghĩa và phát huy lĩnh hội. *+ HS trả lời câu hỏi.* *+ HS trả lời.*

+ Các khu bảo tồn thiên nhiên có vai trò như thế nào trong việc bảo vệ các loài động vật hoang dã?	*+ HS trả lời.*
+ Em có ý tưởng gì để đẩy mạnh và phát triển hoạt động bảo tồn thiên nhiên…?	*+ HS trả lời.*
*** Tóm tắt HS ghi nhớ.** - Các khu bảo tồn thiên nhiên là nơi duy trì môi trường sống tự nhiên và bảo vệ các loại động vật quý hiếm. Mỗi khu bảo tồn có những hình ảnh, màu sắc đa dạng thể hiện môi trường sống đặc trưng của từng loại động vật.	- HS lắng nghe ghi nhớ.
**** GV chốt:*** *Vậy là chúng ta đã biết cách quan sát, tìm hiểu và nhận biết về vẻ đẹp của động vật trong tạo hình logo và ý nghĩa của việc bảo tồn các loài động vật hoang dã ở hoạt động 5.* **** Củng cố, dặn dò.*** - Chuẩn bị tiết sau.	*- HS ghi nhớ.*

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ.

Hình thức đánh giá.	Phương pháp đánh giá.	Công cụ đánh giá.	Ghi chú.
Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.	Vấn đáp, kiểm tra miệng.	Phiếu quan sát trong giờ học.	
Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học.	Kiểm tra viết.	Thang đo, bảng kiểm.	
Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,…	Kiểm tra thực hành.	Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp.	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

Bổ sung:

……

.....
.....

HẾT CHƯƠNG TRÌNH HỌC KỲ 1